

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025
của Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN LẠC

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước ;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 ;

Căn cứ Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Lạc về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc ;

Căn cứ Quyết định số 400/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc;

Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Lạc về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Tài chính Kế toán Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025 của Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính và Tài chính Kế toán, các khoa, phòng, trạm y tế xã và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Giám đốc (để bc) ;
- Các đơn vị liên quan ;
- Lưu: VT, TCHC & TCKT.

GIÁM ĐỐC

Trần Quốc Mạnh

Số: 403/QĐ-UBND

Tân Lạc, ngày 24 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025
cho Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-HĐND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2793/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuyển Trung tâm Y tế các huyện, thành phố trực

thuộc Sở Y tế về trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Quyết định số 2699/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Công văn số 23/HĐND-TTr ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện về việc cho ý kiến đối với Tờ trình số Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2025 của UBND huyện về phương án phân giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện tại Tờ trình số 143/TTr-TTYT ngày 07 tháng 02 năm 2025 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 14/TTr-TCKH ngày 21 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho Trung tâm Y tế huyện, như sau:

1. Phân bổ từ nguồn Dự toán ngân sách nhà nước

Tổng số dự toán ngân sách nhà nước giao: 41.370.569.000 đồng (*bốn mươi một tỷ, ba trăm bảy mươi triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn đồng*)

- Chi thường xuyên giao tự chủ: 38.886.704.000 đồng
- Chi thường xuyên giao không tự chủ: 2.483.365.000 đồng

2. Phân bổ từ nguồn dự toán thu sự nghiệp y tế

- Tổng thu sự nghiệp: 63.844.000.000 đồng
- Tổng chi từ nguồn sự nghiệp: 58.162.000.000 đồng
- Tổng trích lập các loại quỹ: 5.682.000.000 đồng

(Có biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Giao Trung tâm Y tế huyện tổ chức thực hiện; việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí phải đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Kho bạc nhà nước huyện;
- Chánh, các Phó Chánh VP HĐND& UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tinh

DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025 TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND huyện Tân Lạc)

ĐVT: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG DỰ TOÁN	Trong đó		Ghi chú
			Dự toán chi thường xuyên giao tự chủ	Dự toán thường xuyên không giao tự chủ	
	TỔNG CỘNG	41.370.569	38.886.704	2.483.865	
A	Chi sự nghiệp y tế	40.612.769	38.886.704	1.726.065	
I	Chữa bệnh	2.700.000	2.700.000	-	
*	Chi thường xuyên giao tự chủ	2.700.000	2.700.000		
II	Phòng bệnh	8.690.065	8.584.000	106.065	
*	Chi thường xuyên giao tự chủ	8.584.000	8.584.000		
*	Chi thường xuyên không giao tự chủ	106.065		106.065	
-	Kinh phí mua thuốc Methadone và Duy trì và mở rộng chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tỉnh Hòa Bình năm 2025:	37.855		37.855	
-	Hoạt động phòng chống HIV/AIDS (Đề án đảm bảo tài chính)	36.660		36.660	
-	Dự án 1: Phòng chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và một số bệnh không lây nhiễm:	31.550		31.550	
III	Y tế xã	26.092.000	26.092.000		
*	Chi thường xuyên giao tự chủ	26.092.000	26.092.000		
IV	Y tế thôn bản	1.510.704	1.510.704		
*	Chi thường xuyên giao tự chủ	1.510.704	1.510.704		
VI	Hỗ trợ mua sắm, sửa chữa	1.620.000		1.620.000	
B	Chi dân số và kế hoạch hóa gia đình	757.800		757.800	
*	Chi thường xuyên không giao tự chủ	757.800		757.800	
1	Kinh phí thực hiện chế độ phụ nữ nghèo, dân tộc thiểu số sinh con đúng chế độ (theo Nghị định số 39/2015/NĐ-CP của Chính phủ):	80.000		80.000	
2	Thực hiện Nghị quyết số 338/2020/NQ-HĐND về "Quy định một số chính sách hỗ trợ thực hiện công tác dân số trên địa bàn tỉnh Hoà Bình, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030":	95.400		95.400	
-	Chi thù lao Cộng tác viên Dân số xã (Chi hỗ trợ thù lao Cộng tác viên Dân số xã ngoài định mức Thông tư 26/2018)	95.400		95.400	
3	Thực hiện Nghị quyết số 375/2024/NQ-HĐND ngày 28/03/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Hòa Bình	572.400		572.400	
4	Các chính sách hỗ trợ triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng dân số:	10.000		10.000	
-	Hỗ trợ thực hiện mô hình can thiệp giảm thiểu mắc bệnh tan máu bẩm sinh:	5.000		5.000	
-	Triển khai các mô hình mất cân bằng giới tính khi sinh:	5.000		5.000	

Biểu số 2

DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025 TỪ NGUỒN THU SỰ NGHIỆP Y TẾ

(Kèm theo Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của UBND huyện Tân Lạc)

ĐVT: 1000 đồng

Stt	Nội dung	Dự toán	Ghi chú
A	Thu sự nghiệp y tế	63.844.000	
1	Thu khám chữa bệnh	63.136.000	
2	Các khoản thu dịch vụ khác	708.000	
B	Chi sự nghiệp y tế	58.162.000	
C	Trích lập các loại quỹ	5.682.000	
1	Trích 35% thực hiện CCTL	1.285.000	
2	Trích quỹ phúc lợi	751.000	
3	Trích quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	1.200.000	
4	Trích quỹ bổ sung thu nhập	1.201.000	
5	Trích quỹ khen thưởng	200.000	
6	Trích quỹ tiền thưởng theo NĐ 73/2024	1.045.000	